

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 612/2019/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2019 giữa bà Lê Thị Kiều O, sinh năm: 1985, Hộ khẩu thường trú: thửa X, TĐĐ X, hẻm N, phường D, thành phố L, tỉnh Đ. Tạm trú: Số X đường P, phường C, thành phố L, tỉnh Đ và ông Nguyễn Tiến H, sinh năm: 1985, địa chỉ: thửa X, TĐĐ X, hẻm N, phường D, thành phố L, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Kiều O và ông Nguyễn Tiến H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông Nguyễn Tiến H trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Diệp P, sinh ngày 18/12/2013, cho đến khi con chung thành niên, ông H không yêu cầu bà O cấp dưỡng nuôi con.

Quyền thăm nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Bà Lê Thị Kiều O thoả thuận chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm (được trừ vào số tiền 300.000đ bà O đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2016/0012623 ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt). Hoàn trả cho bà O 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. L;
- UBND xã Tân Châu, huyện Di Linh
tỉnh Lâm Đồng.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Điền